

**CÔNG TY CỔ PHẦN PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY VÀ ĐẦU TƯ XÂY  
DỰNG SÔNG ĐÀ**

Địa chỉ: Tầng 4, tòa nhà Sông Đà, , Tòa nhà Sông Đà, phường Thanh Xuân Nam,  
quận Thanh Xuân, TP Hà Nội

Tel: 04 35 52 84 55

Fax: 04 35 52 84 56

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2015**

*Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2016*

## ***Báo cáo thường niên năm 2015***

---

### **I. Thông tin Chung**

#### **1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà
- Tên giao dịch viết tắt: SONG DA ICF., JSC
- Nhãn hiệu thương mại:
- Trụ sở chính của Công ty: Tầng 4, Tòa nhà Sông Đà, phường Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, TP Hà Nội
- Điện thoại: 04 35 52 84 55      Fax: 04 35 52 84 56
- Website: [www.pcccsongda.vn](http://www.pcccsongda.vn)
- Mã số thuế: 0101079547
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng (Năm mươi đồng chẵn)
- Vốn thực góp: 25.000.000.000 đồng (Hai mươi lăm tỷ đồng)

#### **2. Ngành nghề kinh doanh chính:**

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số số 0101179547 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 02/7/2001, sửa đổi lần thứ 10 ngày 16/10/2015, ngành nghề kinh doanh theo đăng ký của Công ty như sau:

- Cung cấp, lắp đặt phòng cháy chữa cháy
- Tư vấn thiết kế hệ thống phòng cháy chữa cháy
- Hệ thống giám sát, quản lý tòa nhà thông minh
- Cung cấp, lắp đặt thang máy
- Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và công nghệ xây dựng
- San lấp mặt bằng
- Xây dựng dân dụng
- Xây dựng thủy điện
- Xây dựng công trình công nghiệp
- Đầu tư xây dựng khu đô thị
- Sản xuất công nghiệp

- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh

### **3. Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà tiền thân là Công ty Cổ phần Thiết bị Kỹ thuật và Đầu tư Hùng Vương, được thành lập theo giấy đăng ký kinh doanh số 0103000427 do Sở Kế hoạch Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 2/7/2001 với vốn điều lệ ban đầu là bảy tỷ đồng. Năm 2007, Công ty thực hiện tăng vốn, trong đó Tổng Công ty Sông Đà tham gia góp 51% vốn điều lệ Công ty, Công ty trở thành Công ty con của Tổng công ty Sông Đà và đổi tên thành Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà

Ngày 23/3/2015, Công ty đã trở thành Công ty đại chúng theo Quyết định số 1082/UBCK - QLPH của UBCKNN.

Hiện nay, Công ty là một trong những đơn vị hàng đầu trong việc xây lắp các công trình phòng cháy chữa cháy. Trải qua gần 15 năm phấn đấu trưởng thành, Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà không ngừng phát triển, với việc cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy cho các công trình xây dựng, Công ty đã xây dựng được một thương hiệu mạnh với hơn 100 cán bộ lao động giỏi chuyên môn, giàu kinh nghiệm, nhiệt huyết cùng với một đội ngũ công nhân lành nghề.

Trên cơ sở mô hình tổ chức hiện tại, Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà củng cố và mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh. Tăng cường công tác quản trị điều hành theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin và điều khiển, xây dựng hệ thống quản trị doanh nghiệp, duy trì hệ thống quản lý chất lượng để nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển Công ty lên một tầm cao mới.

Sau gần mười lăm năm hoạt động, Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà đã đạt được những thành tích đáng ghi nhận. Với sức trẻ và lòng nhiệt huyết trên sở phát huy thế mạnh của Công ty, tập thể cán bộ công nhân viên Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà đang nỗ lực phấn đấu xây dựng Công ty ngày một phát triển lớn mạnh và bền vững.

Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty cũng đã khẳng định được thế mạnh trong lĩnh vực hoạt động của mình thông qua việc thực hiện cho nhiều công trình dự án như:

#### **a) Lĩnh vực phòng cháy chữa cháy**

- Tòa nhà hỗn hợp HH4 Sông Đà Twin Tower, hai toà tháp cao 27 tầng tại Khu đô thị Mỹ Đình - Mễ Trì - Từ Liêm - TP Hà Nội);



## ***Báo cáo thường niên năm 2015***

---

- Tòa nhà Trụ sở làm việc kết hợp văn phòng cho thuê C.E.O cao 27 tầng tại đường Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội
- Trụ sở Đài truyền hình kỹ thuật số VTC tại 23 Lạc Trung - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội.
- Khối căn hộ chung cư cao cấp PetroVietnam Landmark gồm 4 block: Khối A, B 22 tầng, Khối C, D 17 tầng tại Quận 2, thành phố Hồ Chí Minh.
- Tòa nhà Tri Thức CMC cao 19 tầng và 2 tầng hầm tại Lô C1A cụm sản xuất TTCN Quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Tổ hợp Văn phòng, Nhà ở cao tầng - C'Land Tower cao 23 tầng và 2 tầng hầm tại 156 Xã Đàn II, Nam Đồng, Đống Đa, Hà Nội.
- Tòa nhà hỗn hợp Sông Đà - Hà Đông cao 34 tầng và 2 tầng hầm tại Quận Hà Đông – Hà Nội.
- Văn phòng cho thuê và nhà chung cư cao cấp FLC Landmark Tower tại lô 7-3, xã Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội
- Công trình Tổ hợp thương mại và nhà ở cao tầng CT3 tại Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội.
- Công trình nhà ở cho cán bộ nhân viên Việt bóng Lê Hữu Trác - Học viện Quân Y tại Thôn Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội.
- Công trình Hồ Gươm Plaza tại Khu đô thị Mỗ Lao, Quận Hà Đông, Hà Nội

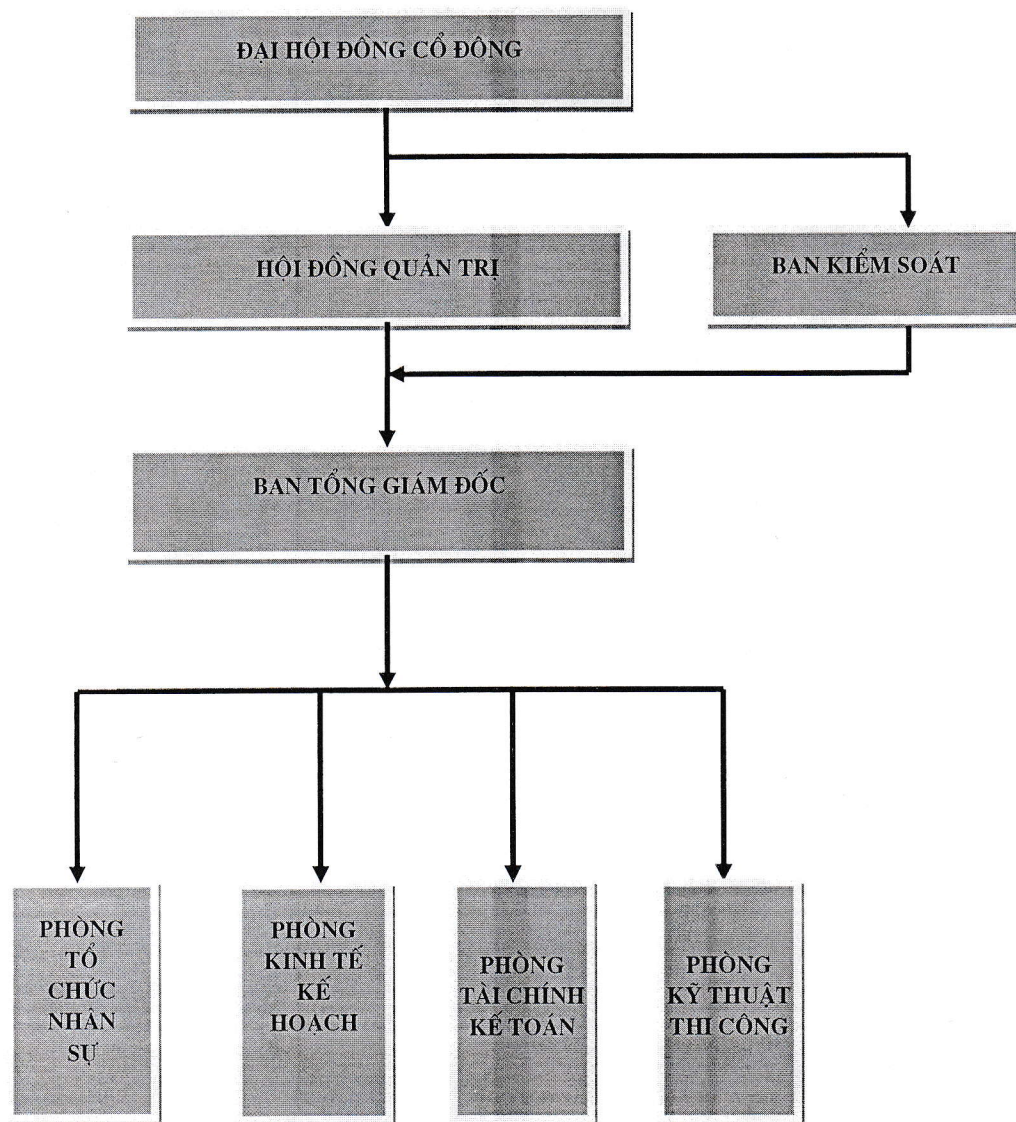
### **b) Lĩnh vực Đầu tư, Xây dựng :**

- Cải tạo xây dựng lại Chung cư cũ số 148-150 Phố Sơn Tây.
- Cải tạo xây dựng lại Chung cư cũ số 575/18- Kim Mã



#### 4. Cơ cấu tổ chức Công ty

##### 4.1. Sơ đồ: Cơ cấu tổ chức hoạt động của Công ty



##### 4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

###### Đại hội đồng cổ đông:

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài

## **Báo cáo thường niên năm 2015**

chính cho năm tiếp theo. Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu ra Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty.

### **Hội đồng quản trị:**

Là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. HĐQT có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do Luật pháp và điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định. Hiện tại HĐQT PVC - HN có 03 thành viên.

### **Ban kiểm soát:**

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

### **Ban Tổng Giám đốc:**

Ban Tổng Giám đốc của công ty gồm có Tổng Giám đốc và Phó tổng giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó tổng giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

### **Các phòng chức năng và đơn vị trực thuộc**

#### **a. Phòng Tổ chức – Nhân sự**

- Công tác tổ chức, cán bộ: Xây dựng phương án ngắn hạn, dài hạn về công tác sắp xếp tổ chức bộ máy hoạt động của Công ty. Phối hợp với các phòng, các bộ phận trong việc kiểm tra đánh giá trình độ chuyên môn, nghiệp vụ CBCNV; Tuyển dụng lao động, quản lý và sử dụng nguồn nhân lực; Xây dựng Quy chế tuyển dụng CBCNV.
- Công tác đào tạo: Là đầu mối thực hiện công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho CBCNV trong Công ty;
- Công tác hành chính - quản trị, Thư ký - Tổng hợp, văn thư - lưu trữ, thi đua, khen thưởng, Đất đai – Nhà cửa - Vật kiến trúc.
- Công tác hành chính – quản trị: Quản lý và đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện và điều kiện làm việc của Văn phòng Công ty; đảm bảo an ninh,



an toàn, phòng chống cháy nổ tại cơ quan; công tác An ninh - Quốc phòng, công tác lễ tân, đón tiếp khách đến làm việc với Công ty; bố trí và sắp xếp nơi ăn, ở, đi lại, làm việc của các đoàn công tác do lãnh đạo Công ty chủ trì; Công tác thư ký – tổng hợp, văn thư – lưu trữ, cơ yếu; Công tác khen thưởng - kỷ luật.

**b. Phòng Tài chính - Kế toán**

- Công tác kế toán: Tổ chức hệ thống chứng từ kế toán, tổ chức ghi chép ban đầu và luân chuyển chứng từ khoa học, phù hợp với quy định của Nhà nước; Tổ chức hệ thống sổ sách kế toán, chế độ báo cáo phù hợp với quy định của Công ty.
- Công tác tài chính: Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch tài chính và lập báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch tháng, quý, năm; Tổ chức thanh toán tiền bán hàng, thu hồi công nợ, điều hoà vốn để sử dụng linh hoạt và có hiệu quả các nguồn vốn; Quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản, thanh quyết toán các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành; Chủ trì dự thảo các quy định trong công tác quản lý tài chính của Công ty.
- Công tác tín dụng: Căn cứ vào kế hoạch SXKD, xác định nguồn vốn đầu tư bao gồm huy động vay tín dụng ngắn hạn, xây dựng và trình duyệt kế hoạch tín dụng trung và dài hạn phục vụ SXKD; Đàm phán, dự thảo các hợp đồng tín dụng; Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch trả nợ, thu nợ ngắn hạn và dài hạn.

**c. Phòng Kinh tế - Kế hoạch**

- Phòng Kinh tế - Kế hoạch là Phòng chức năng tham mưu giúp việc cho Lãnh đạo Công ty trong công tác kinh tế kế hoạch; quản lý đấu thầu; mua sắm vật tư, an toàn vệ sinh lao động; công tác phát triển thị trường và quản lý thương hiệu.
- Xây dựng kế hoạch SXKD ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của Công ty;
- Thực hiện công tác thống kê, báo cáo kế hoạch SXKD theo định kỳ; tổng hợp, phân tích và đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch, đề xuất các giải pháp thực hiện để hoàn thành kế hoạch sản xuất theo kỳ kế hoạch;
- Đàm phán, ký kết và quản lý các hợp đồng kinh tế;
- Tư vấn, tham mưu cho Ban Tổng giám đốc trong việc ủy quyền, giao nhiệm vụ thi công, giao khoán nội bộ và giao khoán với các đơn vị thầu phụ;
- Theo dõi và quản lý công tác mua sắm vật tư của toàn Công ty;
- Thẩm định, trình duyệt các định mức các công trình.

**d. Phòng Kỹ thuật – Thi công**



## ***Báo cáo thường niên năm 2015***

---

- Công tác quản lý kỹ thuật: Kiểm tra giám sát kỹ thuật, chất lượng và khối lượng công trình mà Công ty thực hiện.
- Công tác đầu tư: Nghiên cứu và đề xuất đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất của Công ty theo tình hình sản xuất;
- Công tác quản lý thiết bị: Thực hiện nhiệm vụ quản lý chung. Xây dựng kế hoạch, đơn đốc kiểm tra giám sát, bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị.
- Công tác quản lý an toàn và bảo hộ lao động:
- Phổ biến các chính sách liên quan đến an toàn và bảo hộ lao động, tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, hướng dẫn, kiểm tra các đơn vị trong việc xây dựng các biện pháp an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh lao động cho từng công trình và cho từng loại thiết bị.
- Tổ chức học tập, hướng dẫn cho người lao động trong toàn Công ty hiểu biết về mục đích và ý nghĩa của công tác An toàn lao động - Phòng chống cháy nổ - Vệ sinh môi trường.

### **4.3. Danh sách Công ty mẹ, Công ty Con, Công ty liên kết**

#### **✚ Công ty mẹ - Tổng Công ty Sông Đà**

- Trụ sở chính: Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội
- ĐT: 04.37834960                      Fax: 04.37834961
- Website: [www.songda.vn](http://www.songda.vn)

#### **✚ Công ty liên kết - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển đô thị và KCN Sông Đà Miền Trung**

- Trụ sở chính: Số 11 đường Phan Đình Phùng, phường Bắc Hà, thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.
- ĐT: 0393 695 569                      Fax: 0393 695 569

## **5. Định hướng phát triển của Công ty**

Xây dựng và phát triển Công ty Cổ phần Phòng cháy Chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà trở thành đơn vị mạnh của Tổng Công ty Sông Đà, là nhà cung cấp các sản phẩm và dịch vụ chuyên ngành Phòng cháy Chữa cháy, thiết bị an ninh, bảo vệ hàng đầu Việt Nam, đủ khả năng cạnh tranh với các đơn vị trong và ngoài nước.

### **5.1. Định hướng phát triển sản xuất kinh doanh**

- Là 01 trong các Công ty hàng đầu tại Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy;

- Chiếm lĩnh được thị phần cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy của tổ hợp Tổng công ty Sông Đà.
- Từng bước tiếp cận thị phần của các công ty bất động sản, Tổng công ty nhà nước và các nguồn vốn Ngân sách nhà nước.
- Mở rộng phát triển các lĩnh vực cung cấp lắp đặt hệ thống camera giám sát, hệ thống thang máy, hệ thống điều hòa không khí,...
- Đầu tư cải tạo, xây dựng một số khu chung cư cũ đã xuống cấp trên địa bàn thành phố Hà Nội;

## **5.2 Nhiệm vụ chủ yếu**

### **✦ Xây lắp**

- Hoàn thành cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy cho các dự án trọng điểm trong và ngoài Tổng công ty Sông Đà như sau:
- Tòa nhà Songda Reverside (Công ty cổ phần đầu tư – Phát triển Sông Đà làm chủ đầu tư).
- Tổ hợp chung cư cao tầng cao cấp - Trung tâm thương mại – Văn phòng cho thuê Hồ Gươm palaza, CT3
- Nhà ở cho cán bộ chiến sỹ Viện Bông
- Trụ sở Đài truyền hình Kỹ thuật số VTC (Tổng công ty đầu tư đa phương tiện VTC làm chủ đầu tư).

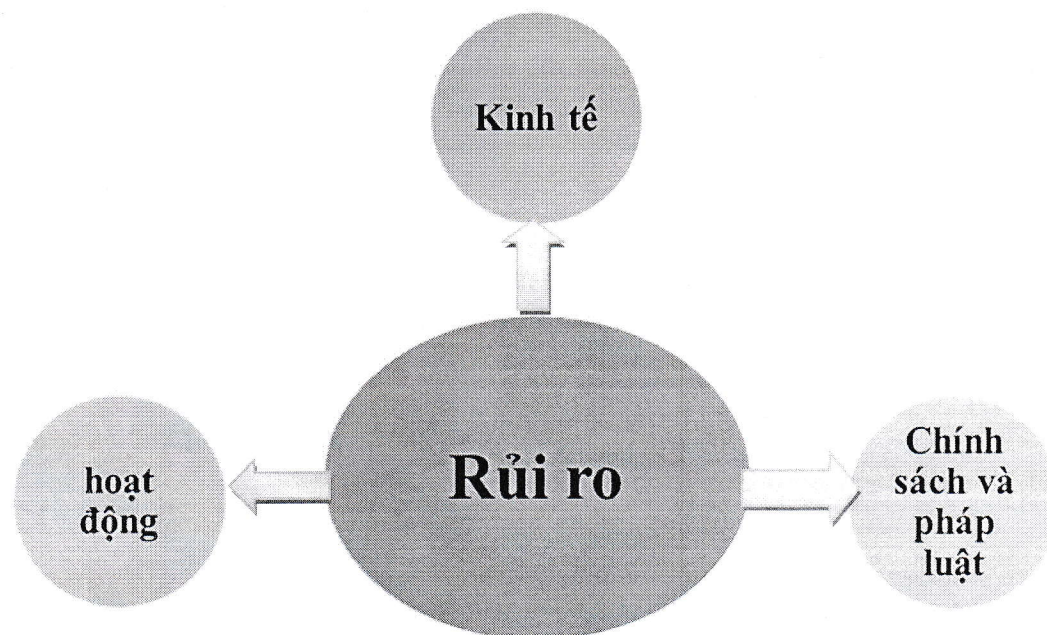
### **✦ Đầu tư:**

- Thực hiện các dự án đầu tư cải tạo xây dựng các khu chung cư cũ: 148/150 Sơn Tây, 575/18 Kim Mã.
- Tăng cường công tác tiếp thị, tìm kiếm các dự án để công ty tham gia cung cấp lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, thiết bị camera giám sát, thiết bị điều hòa không khí và thiết bị thang máy.
- Tích cực tiếp cận các đối tác để gửi hồ sơ và báo giá một số công trình chuẩn bị công việc năm 2016.

## **6. Các rủi ro**

Hiện nay, Công tác quản trị rủi ro được Ban lãnh Công ty luôn đặt lên hàng đầu, thông qua việc nhận định, đánh giá những nhân tố rủi ro ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty chủ yếu chịu sự tác động của các rủi ro sau:





### 6.1. Rủi ro chính sách và pháp luật

Hoạt động kinh doanh của Công ty chịu ảnh hưởng của Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng... Sự thay đổi của Luật, các văn bản dưới luật và biến động của thị trường chứng khoán ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế rủi ro này, Công ty luôn theo dõi, cập nhật thường xuyên các văn bản Luật và dưới luật, phổ biến rộng rãi những quy định, văn bản liên quan tới Cán bộ công nhân viên toàn công ty.

### 6.2. Rủi ro hoạt động

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà là cung cấp các thiết bị phòng cháy chữa cháy, thiết bị an ninh và đầu tư một số dự án bất động sản. Vì vậy, trong hoạt động của Công ty sẽ xuất hiện một số rủi ro đặc thù.

#### 6.2.1. Rủi ro về cạnh tranh

Công ty Cổ phần Phòng cháy chữa cháy và Đầu tư Xây dựng Sông Đà với lợi thế là Công ty con của Tổng Công ty Sông Đà, được sự hậu thuẫn của Tổng Công ty về tiềm lực tài chính cũng như công tác xúc tiến tìm kiếm, triển khai các hợp đồng trong ngành. Tuy nhiên, Nền kinh tế Việt Nam đã hội nhập sâu rộng với nền kinh tế thế giới. Do vậy, áp lực mở cửa thị trường và bình đẳng cho các loại hình doanh nghiệp là điều kiện tiên quyết trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong thời gian tới, Công ty sẽ đối mặt với sự cạnh tranh của các doanh nghiệp tư nhân cũng như doanh



## Báo cáo thường niên năm 2015

ngoại, hoạt động linh hoạt, lợi thế về vốn, kỹ thuật, trình độ quản lý.. Điều này đòi hỏi Công ty không ngừng nâng cao năng lực để tăng sức cạnh tranh.

### 6.2.2. Rủi ro chậm thanh toán:

Các Công trình của Công ty thời gian thi công phụ thuộc vào thời gian thi công các công trình xây dựng của chủ đầu tư, thông thường các công trình này kéo dài, việc nghiệm thu, bàn giao được thực hiện từng phần và việc giải ngân vốn chậm, quá trình hoàn tất hồ sơ thanh quyết toán công trình có thể mất nhiều thời gian, Do vậy, đã có những ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình tài chính của Công ty, đặc biệt là công nợ phải thu, phải trả và dòng tiền hoạt động.

## II. Tình hình hoạt động trong năm

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Một số chỉ tiêu thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh so với kế hoạch đặt ra

Đơn vị tính: đồng

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ so với Kế hoạch (%)
1	Doanh thu	31.000.000.000	5.026.915.956	16,21%
3	Lợi nhuận trước thuế	600.000.000	-6.501.325.952	-1.083,55%
	Lợi nhuận sau thuế	600.000.000	-6.501.325.952	-1.083,55%
4	Vốn điều lệ	50.000.000.000	50.000.000.000	-
	- Vốn thực góp	25.000.000.000	25.000.000.000	-

### 2. Tổ chức và nhân sự

#### Danh sách ban điều hành

TT	Họ và tên	Chức vụ
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>	
1	Phạm Đức Thành	Chủ tịch HĐQT
2	Vũ Đình Phung	Thành viên HĐQT
3	Lê Duy Bình	Thành viên HĐQT

## Báo cáo thường niên năm 2015

<b>II</b>	<b>Ban Kiểm soát</b>	
1	Lê Mai Hương	Trưởng ban
2	Tường Hạnh phúc	Thành viên BKS
3	Đặng Thanh Tùng	Thành viên BKS
<b>III</b>	<b>Ban Giám đốc</b>	
1	Vũ Đình Phung	Tổng Giám đốc
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>	
1	Đoàn Thị Thủy	Kế toán trưởng

### 2.1. Hội đồng quản trị

#### 2.1.1. Ông Phạm Đức Thành – Chủ tịch HĐQT

- Giới tính: nam
- Ngày sinh: 11/12/1978
- Nơi sinh: Hòa Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P301-H4, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội
- Chứng minh thư : 012489008 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 26/11/2001
- Điện thoại liên hệ: 0904118282
- Trình độ chuyên môn: Luật sư, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh.
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng ban Pháp chế - Tổng công ty Sông Đà
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký niêm yết: (nêu rõ số lượng, tỷ lệ nắm giữ)
  - + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 625.000 Cổ phần của Tổng công ty Sông Đà, tương ứng 25% vốn điều lệ.
  - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):  
Phạm Thị Thảo, em gái, số lượng: 31.500 cổ phần, tỷ lệ: 1,26%.

#### 2.1.2. Ông Vũ Đình Phung – TV HĐQT

- Giới tính: Nam



## **Báo cáo thường niên năm 2015**

---

- Ngày sinh: 06/04/1960
- Nơi sinh: Hải Dương
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: 801 - CT1 – ĐN1- Đô thị Mỹ Đình Mễ Trì, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội.
- Chứng minh thư: 013171260      Nơi cấp: Hà Nội      Ngày cấp: 14/3/2009
- Điện thoại liên hệ: 0912188036
- Trình độ chuyên môn: Ks XD, Ths QLGD
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Tổng giám đốc
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 8.000 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 500.000 cổ phần của Tổng công ty Sông Đà, tương ứng 20% vốn điều lệ.
  - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không

### **2.1.3. Ông Lê Duy Bình – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên: Lê Duy Bình
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 7/10/1978
- Nơi sinh: Hòa Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: B1+B2, B24, Kim Liên, Đống Đa, Hà Nội
- Chứng minh thư: 011933085      Nơi cấp: Hà Nội      Ngày cấp: 23/3/2009
- Điện thoại liên hệ: 0936687899
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng, Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Ủy viên Hội đồng Quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bất động sản và khoáng sản Đại Việt.
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 24.000 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: Không
  - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không

## **2.2. Ban kiểm soát**

### **2.2.1. Lê Thị Mai Hương – Trưởng ban kiểm soát**

- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 26/10/1978



## **Báo cáo thường niên năm 2015**

---

- Nơi sinh: Phú Thọ
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Số nhà 78 khu B Đại học Kiến Trúc, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội
- Chứng minh thư: 131487661 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 14/3/2009
- Trình độ chuyên môn: 12/12
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Trưởng ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Sông Đà 10.
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 150.000 cổ phần của Tổng công ty Sông Đà, tương ứng 6% vốn điều lệ.
  - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không

### **2.2.2. Trương Hạnh Phúc – Thành viên BKS**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 14/2/1979
- Nơi sinh: Quảng Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P.808, CT9, KĐT Mỹ Đình – Mễ Trì, Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Chứng minh thư: 013479763 Nơi cấp: Hà Nội Ngày cấp: 14/11/2011
- Trình độ chuyên môn: KS CNTT, Ths QTKQ
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: UVHĐQT – Phó tổng giám đốc Công ty cổ phần đô thị Đại Việt;
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 12.500 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: Không
  - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ): Không

### **2.2.3. Đặng Thanh Tùng – Thành viên Ban kiểm soát**

- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 06/09/1983
- Nơi sinh: Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: Nam Hồng, Nam Trực, Nam Định

## ***Báo cáo thường niên năm 2015***

---

- Chứng minh thư: 162557996      Nơi cấp: Nam Định      Ngày cấp: 15/03/2012
- Điện thoại liên hệ: 0916597250
- Trình độ chuyên môn: Đại học
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Thành viên Ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong Công ty:
  - + Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
  - + Sở hữu của người có liên quan: không

### **2.3. Ban Giám đốc**

#### **2.3.1. Ông Vũ Đình Phung – Tổng Giám đốc (Như mục 2.1.2).**

#### **2.4. Kế toán trưởng**

- Họ và tên: Đoàn Thị Thủy
- Giới tính: nữ
- Ngày sinh: 26/11/1980
- Nơi sinh: Liêm Túc, Thanh Liêm, Hà Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú hiện nay: P408, nhà G7, Thanh Xuân Nam, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Chứng minh thư: 013368365      Nơi cấp: Hà Nội      Ngày cấp: 23/11/2010
- Điện thoại liên hệ: 0915 752 225
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức đăng ký niêm yết: Kế toán trưởng
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Không
- Sở hữu chứng khoán của cá nhân và người có liên quan trong tổ chức đăng ký:
  - + Sở hữu cá nhân: 0 Cổ phần
  - + Sở hữu đại diện: 0 Cổ phần
  - + Sở hữu của người có liên quan (họ tên, mối quan hệ, số lượng, tỷ lệ nắm giữ):  
Không

#### **2.5. Những thay đổi trong ban điều hành**

- Trong năm 2015, Hội đồng quản trị đã thông qua việc bổ nhiệm Tổng Giám đốc đối với Ông Vũ Đình Phung và miễn nhiệm chức danh Tổng Giám đốc Công ty đối với Ông Nguyễn Mạnh Cường theo Nghị quyết số 28/2015/NQ-CT-HĐQT ngày 08/10/2015.

#### **2.6. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

##### **a) Chính sách tuyển dụng và đào tạo**



## ***Báo cáo thường niên năm 2015***

**Tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có trình độ, ưu tiên người lao động có kinh nghiệm, đáp ứng được yêu cầu công việc và có năng lực. Trong thời gian tới sẽ ưu tiên tuyển dụng và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với những cán bộ có kinh nghiệm quản lý dự án phục vụ cho mục tiêu đầu tư và phát triển Công ty.

**Đào tạo:** Công ty chú trọng đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý, kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với các cán bộ.

- Đào tạo nhân viên mới: Sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về nội quy lao động, trách nhiệm quyền hạn được giao, phương pháp và kỹ năng thực hiện công việc.
- Đào tạo tại nơi làm việc: Tùy thuộc vào kinh nghiệm, trình độ, năng lực của người nhân viên Công ty sẽ phân công công việc phù hợp từ đơn giản đến phức tạp, từ cấp thấp đến cấp cao hơn. Những nhân viên thuộc bộ phận nào sẽ được phụ trách bộ phận đó trực tiếp hướng dẫn, đào tạo và phân công.
- Đào tạo không thường xuyên: Công ty khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi về thời gian và kinh phí cho người lao động nâng cao trình độ, kiến thức để làm việc cho Công ty hiệu quả hơn.
- Quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ kế cận, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ SXKD của Công ty.

### **b) Chính sách tiền lương**

Chính sách tiền lương, tiền thưởng, trợ cấp của Công ty được xây dựng trên cơ sở tính chất công việc thực tế.

Nguyên tắc phân phối quỹ tiền lương năng suất: Phân phối theo lao động, gắn tiền lương với trách nhiệm công tác, năng suất lao động, hiệu quả lao động của từng người, khuyến khích người có chuyên môn, kỹ thuật cao.

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty gắn liền với kết quả hoạt động kinh doanh và chất lượng công việc. Về quy định chung, Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- Khen thưởng định kỳ theo quý, năm hoặc theo phong trào phát động;
- Ngoài ra nhân viên còn được hưởng thêm lương theo năng suất và hoàn thành công việc;
- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm, thưởng sáng kiến;
- Thưởng trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm.



## ***Báo cáo thường niên năm 2015***

---

Công ty luôn thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người lao động về tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội, chế độ hưu trí, các công tác xã hội, từ thiện và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước.

### **3. Tình hình đầu tư, thực hiện các Hợp đồng xây lắp:**

#### **a) Công trình toàn nhà hỗn hợp HH4**

Công trình thực hiện thi công từ năm 2009 đến năm 2012 công tác thi công xây lắp hoàn thành. Năm 2013 và 2014 tiếp tục thi công bổ sung khắc phục các vấn đề còn tồn tại để nghiệm thu chất lượng, khối lượng với Chủ đầu tư. Đến năm 2015 đã thực hiện xong quyết toán công trình, bàn giao chủ đầu tư và đưa vào sử dụng. Đồng thời ký thêm phụ lục thực hiện tiếp phần bổ sung các hạng mục phòng cháy chữa cháy cho tòa nhà.

#### **b) Công trình Trụ sở đài truyền hình kỹ thuật số VTC**

Công trình thi công từ năm 2010, năm 2014 công ty hoàn thành xong công tác lắp đặt tại hiện trường. Đến năm 2015 đã hoàn thành quyết toán và bàn giao cho Chủ đầu tư đưa vào sử dụng.

#### **c) Công trình: PETRO VIET NAM Land mark**

Công trình thực hiện từ năm 2010, đã dừng thi công từ năm 2011 đến nay, do CĐT không có vốn để triển khai nên các nhà thầu dừng thi công.

#### **d) Công trình văn phòng cho thuê và chung cư cao cấp FLC**

Công trình thực hiện từ năm 2010 hoàn thành công tác xây lắp từ năm 2012, đến nay Chủ đầu tư đã đưa tòa nhà vào hoạt động. Công ty dự kiến hoàn thành nghiệm thu quyết toán trong năm 2016.

#### **e) Công trình Tổ hợp thương mại và nhà ở cao tầng CT3**

Công trình thi công từ năm 2012 hoàn thành vào năm 2013, đến nay hệ thống PCCC hoạt động ổn định. Công trình đã được PCCC Hà Nội nghiệm thu và cấp phép đưa vào sử dụng. Công ty đã hoàn thành nghiệm thu quyết toán trong năm 2015.

#### **f) Công trình Hồ gươm Plaza**

Công trình thi công từ năm 2012 đến nay đã bản hoàn thành, đã được cơ quan Cảnh sát PCCC cấp phép hoạt động. Dự kiến quyết toán trong năm 2016.

## Báo cáo thường niên năm 2015

### 4. Tình hình tài chính

#### 4.1. Tình hình tài chính

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	61.973.290.960	57.365.904.537	-7,43%
2	Doanh thu thuần	30.775.621.251	5.026.915.956	-83,67%
	Giá vốn hàng bán	25.343.116.965	8.563.369.094	-66,21%
	Chi phí tài chính	452.959.445	695.999.758	53,66%
	Chi phí khác	1.224.067.173	560.000	-99,95%
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.882.099.712	- 7.600.765.952	-503,85%
4	Lợi nhuận khác	- 1.147.958.083	1.099.440.000	-195,77%
5	Lợi nhuận trước thuế	734.141.629	- 6.501.325.952	-985,57%
6	Lợi nhuận sau thuế	203.359.940	- 6.501.325.952	-3.296,96%
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng) *	81	- 2.601	-3.311,11%

- **Biến động doanh thu hoạt động của Công ty năm 2015 giảm so với năm 2014 nguyên nhân do:**

+ Doanh thu Công ty giảm 83,67% so với năm 2014, do năm 2015 việc ký kết các hợp đồng mới của Công ty gặp nhiều khó khăn, Công ty tập trung chủ yếu vào nghiệm thu thanh toán, quyết toán một số công trình cũ.

- **Biến động chi phí:** Đi cùng với sự giảm mạnh của doanh thu, giá vốn hàng bán công ty cũng giảm 66,21% so với cùng kỳ năm 2014, Chi phí lãi vay tăng 53,66% so với năm 2014 chủ yếu do nguồn thu năm 2015 hạn chế, dẫn đến việc trả nợ gốc và lãi của các khoản vay ngắn hạn bị chậm chễ, khiến số tiền lãi phạt chậm trả tăng.

- **Biến động lợi nhuận năm 2015 so với năm 2014**

Lợi nhuận sau thuế năm 2015 giảm so với năm 2014 do doanh thu trong năm 2015 của Công ty giảm mạnh, không đạt kế hoạch đề ra dẫn đến không đủ bù đắp chi phí.



*Báo cáo thường niên năm 2015*

**Các chỉ tiêu khác:**

Một số chỉ tiêu tài chính tổng hợp

<b>CHỈ TIÊU</b>	<b>ĐVT</b>	<b>Năm 2014</b>	<b>Năm 2015</b>
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán:</b>			
- Hệ số thanh toán hiện hành: (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,55	1,38
- Hệ số thanh toán nhanh: [(TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn]	Lần	0,83	0,82
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</b>			
- Nợ phải trả/Tổng tài sản	%	63,16%	71,53%
- Nợ phải trả/vốn CSH	%	171,44%	251,29%
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho (GVHB/Hàng tồn kho BQ)	Lần	0,91	0,34
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	49,66%	8,76%
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</b>			
- LN sau thuế / Doanh thu thuần	%	0,66%	-129,33%
- LN sau thuế /Vốn đầu tư chủ sở hữu	%	0,89%	-39,81%
- LN sau thuế/ Tổng tài sản	%	0,33%	-11,33%
- LN hoạt động kinh doanh/DTT	%	6,12%	-151,20%

**Báo cáo thường niên năm 2015**

**5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu**

STT	Nội dung	Số lượng
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	2.500.000 cổ phần
2	Số lượng cổ phần tự do chuyển nhượng	2.250.000 cổ phần
3	Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng	250.000 Cổ phần
	<b>Tổng số</b>	<b>2.500.000 cổ phần</b>

**Cơ cấu cổ đông công ty**

	Cơ cấu cổ đông	Cổ phần tương ứng	Giá trị (VND)	Tỷ lệ/VĐL thực góp
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>2.500.000</b>	<b>25.000.000.000</b>	<b>100%</b>
	Cổ đông là tổ chức	1.275.000	12.750.000	51%
	Cổ đông là cá nhân	1.225.000	12.250.000	49%
<b>2</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Cổ đông là tổ chức	0	0	0
	Cổ đông là cá nhân	0	0	0
	<b>Tổng Cộng</b>	<b>2.500.000</b>	<b>25.000.000.000</b>	<b>100%</b>

**Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% Vốn điều lệ (tại ngày 31/12/2015)**

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ trọng
1	Tổng Công ty Sông Đà	Tòa nhà Sông Đà, đường Phạm Hùng, Mỹ Đình, Từ Liêm, Hà Nội	1.275.000	51%
2	Lê Anh Hùng	105 K2, Hào Nam, Phường Cát Linh, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội	216.500	8,66%
3	Phạm Hoài Nam	210-C3- Số 34 Trần Phú, Hà Nội	140.000	5,6%
4	Nguyễn Mạnh Cường	Trà Xuyên, Khúc Xuyên, Bắc Ninh	127.000	5,08%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>1.758.500</b>	<b>70,34%</b>



## **II. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

#### **a) Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh**

- Tổng tài sản : 57,365 tỷ đồng.
  - + Tài sản ngắn hạn : 56,473 tỷ đồng
  - + Tài sản dài hạn : 0,892 tỷ đồng
- Tổng nguồn vốn : 57,365 tỷ đồng.
  - + Nợ phải trả : 41,035 tỷ đồng
  - + Vốn chủ sở hữu : 16,330 tỷ đồng
- Tổng doanh thu : 5,206 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : -6,501 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : -6,501 tỷ đồng, .
- Tỷ suất LNST/DT : -129,33%.

#### **b) Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư và triển khai các dự án**

Ngày 27 tháng 02 năm 2015 Công ty đã thành lập Ban dự án nhà Ba Đình tại nghị quyết số 01/2015/QĐ-CT-HĐQT của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập ban dự án thực hiện quản lý dự án cải tạo và xây dựng chung cư cũ, nguy hiểm số 148-150 Sơn Tây, phường Kim Mã, quận Ba Đình, TP Hà Nội. Hiện nay dự án đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư, đang tích cực triển khai các công việc tiếp theo để xin Giấy phép xây dựng.

##### **a) Tình hình thực hiện Hợp đồng hợp tác đầu tư:**

- Thành lập Ban quản lý Dự án;
- Làm việc với đơn vị tư vấn điều chỉnh, thiết kế cơ sở theo ý kiến của Sở Xây dựng Hà Nội.
- Tham gia giải quyết khiếu kiện tại Thanh tra Thành Phố Hà Nội.

##### **b) Tình hình thực hiện thủ tục đầu tư với Nhà nước:**

- Trình và được cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho Dự án;
- Ký và thực hiện Hợp đồng đo đạc thửa đất của các hộ dân.

### **2. Tình hình tài chính**

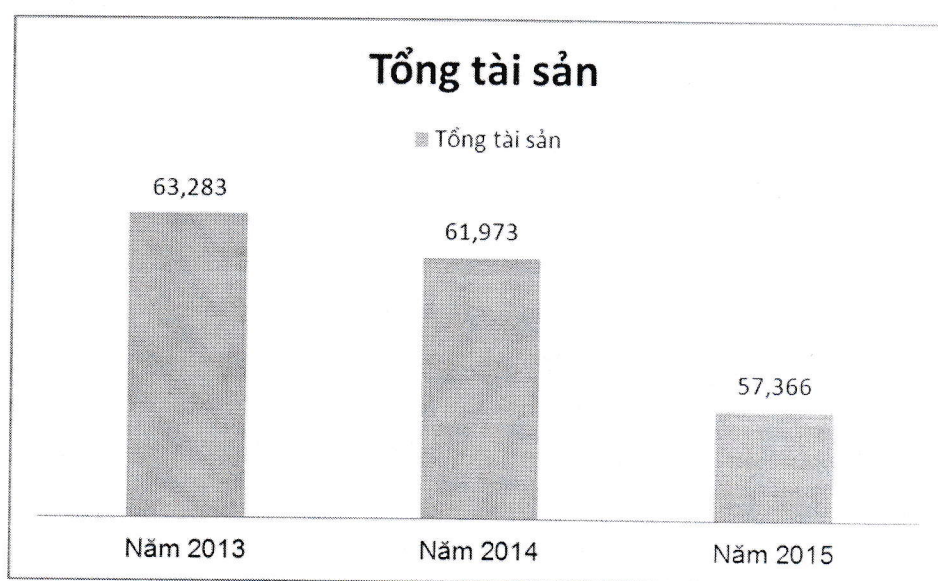
#### **a) Tình hình tài sản**

**Báo cáo thường niên năm 2015**

**Biến động tài sản của Công ty**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

TÀI SẢN	Năm 2013	Năm 2014	% Tăng/giảm	Năm 2015	% Tăng/giảm
Tài sản ngắn hạn	61.001	60.759	-0,40%	56.473	-7,05%
Tài sản dài hạn	2.282	1.214	-46,80%	893	-26,44%
Tổng tài sản	63.283	61.973	-2,07%	57.366	-7,43%



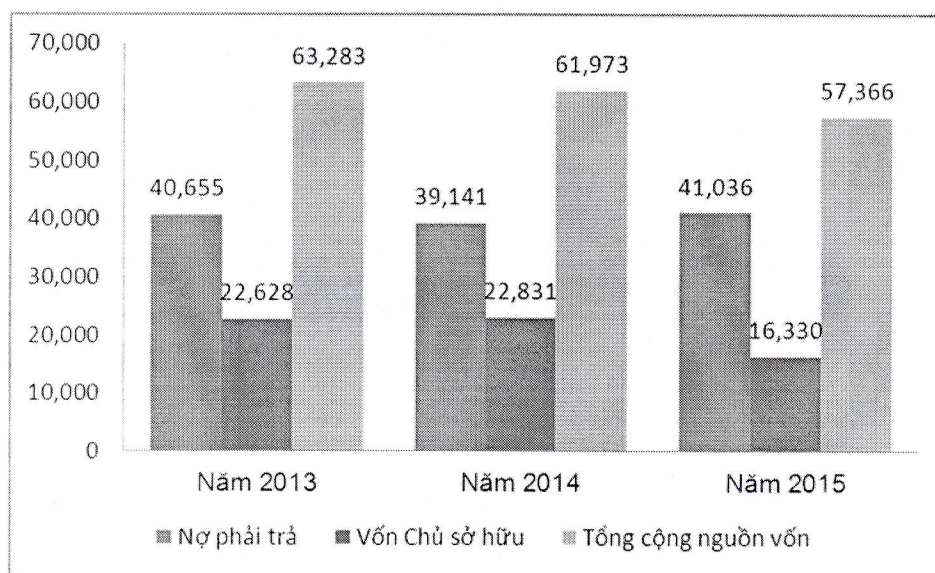
**b) Tình hình biến động nguồn vốn**

*Đơn vị: Triệu đồng*

NGUỒN VỐN	Năm 2013	Năm 2014	% Tăng/giảm	Năm 2015	% Tăng/giảm
Nợ phải trả	40.655	39.141	-3,72%	41.036	4,84%
Vốn Chủ sở hữu	22.628	22.831	0,90%	16.330	-28,47%
- <i>Vốn đầu tư của CSH</i>	25	25	-	25	-
Tổng cộng nguồn vốn	63.283	61.973	-2,07%	57.366	-7,43%



**Báo cáo thường niên năm 2015**



Tổng quy mô tài sản giảm 7,43% so với cùng kì năm 2014, điều này được thể hiện ở sự suy giảm của cả tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn. Về phía tài sản ngắn hạn, mặc dù tiền và các tài sản ngắn hạn khác có sự gia tăng, nhưng do sự sụt giảm mạnh của đầu tư tài chính, các khoản phải thu và hàng tồn kho dẫn đến sự tụt giảm của tài sản ngắn hạn. Điển hình là hàng tồn kho giảm mạnh do công ty cắt giảm mua hàng từ người bán do tình hình sự suy giảm của các công trình thi công. Điều này cũng thể hiện rõ ở việc giá vốn hàng bán giảm mạnh. Tài sản dài hạn giảm nhẹ do chi phí trả trước dài hạn giảm nhẹ. Từ năm 2013 đến năm 2015, công ty chuyển đổi cấu trúc nguồn vốn từ vốn chủ sở hữu sang nợ phải trả, tăng cường sử dụng đòn bẩy tài chính. Tuy nhiên, điều này cũng làm tổng cộng nguồn vốn giảm nhẹ.

**c) Tình hình nợ phải trả**

*Đơn vị: đồng*

STT	Nội dung	31/12/2014	31/12/2015
<b>I</b>	<b>Các khoản nợ phải trả</b>		
<b>1</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>39.141.865.330</b>	<b>41.035.804.859</b>
	- Vay và nợ ngắn hạn	4.682.958.874	3.61.511.289
	- Phải trả người bán	13.059.080.697	15.156.239.465
	- Người mua trả tiền trước	9.943.819.899	10.552.253.425
	- Thuế và các khoản phải nộp NN	4.213.371.536	4.113.902.885
	- Phải trả người lao động	280.871.879	722.799.278
	- Chi phí phải trả	4.792.056.971	3.578.604.222



### Báo cáo thường niên năm 2015

	-Phải trả, phải nộp khác	2.169.705.474	3.298.494.295
	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	-	-
2	<b>Nợ dài hạn</b>	-	-
	Vay và nợ dài hạn	-	-
	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	-	-

### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm qua Công ty đã thực hiện kiện toàn được tổ chức bộ máy điều hành, xây dựng và hoàn thiện quy trình, quy chế làm việc. Đặc biệt là Công ty đã xây dựng và hệ thống lại một cách khoa học về sổ sách và chế độ hạch toán, kế toán qua đó phản ánh kịp thời và chính xác tình hình tài chính của Công ty giúp Ban lãnh đạo đưa ra những quyết sách kịp thời, chính xác.

Trong năm 2015, Công ty đã là công ty đại chúng theo Quyết định số 1082/UBCK-QLPH ngày 11/3/2015 của UBCKNN, Do đó, Công ty thực hiện áp dụng chế độ báo cáo theo quy định và làm tăng tính minh bạch, công bằng trong hoạt động của Công ty.

## IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.

Hoạt động của Công ty trong năm 2015 đã thực hiện đúng định hướng, đúng kế hoạch, phù hợp với quan điểm của HĐQT và của Đại hội đồng cổ đông đề ra trong kỳ đại hội trước đó. Các hoạt động được điều hành một cách linh hoạt theo chiều hướng tích cực và ứng phó kịp thời với những rủi ro do yếu tố khách quan mang lại.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Nhìn chung trong năm tài khóa 2015, Ban điều hành Công ty đã thực hiện được cơ bản các nội dung nghị quyết của Đại hội cổ đông. Vẫn duy trì sự ổn định và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong bối cảnh nền kinh tế suy thoái trầm trọng, đưa ra được những quyết định hợp lý. Thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của mình trong việc điều hành Công ty theo điều lệ Quy định. Quản lý tài chính chặt chẽ, nộp ngân sách Nhà nước về thuế, BHXH, BHYT và các chế độ đãi ngộ cho người lao động theo quy định của công ty và pháp luật.

Trong năm 2015 Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, cán bộ quản lý trong việc thực hiện các nhiệm vụ mục tiêu đề ra. Nhìn chung Tổng giám đốc đã triển khai thực hiện phần lớn các nhiệm vụ theo yêu cầu của Hội đồng quản trị Công ty phù hợp với các quy định của Công ty và pháp luật Nhà



nước.

Bên cạnh đó, đánh giá các khoản công nợ tồn đọng sẽ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

**3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Khắc phục các hạn chế, kế thừa và phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2015, HĐQT công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, vượt qua khó khăn chung của nền kinh tế Việt Nam trong năm 2016 bằng các biện pháp chủ yếu sau:

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các hợp đồng đã ký và sử dụng nguồn vốn một cách có hiệu quả, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch năm 2016.
- Duy trì việc trao đổi tình hình hàng tuần giữa chủ tịch HĐQT với các thành viên HĐQT không trực tiếp điều hành để tạo sự thống nhất và phát huy các sáng kiến, tưởng của các thành viên cho hoạt động của HĐQT và của Công ty.
- Duy trì các cuộc họp Hội đồng Quản trị hàng tháng nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Xây dựng chiến lược phát triển Công ty.
- Với những biến động không ổn định của nền kinh tế trong nước cũng như thế giới, HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2016 như sau:

TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2016
I	Tổng giá trị SXKD	10 <sup>6</sup> đ	21.390
	<i>Giá trị cung cấp, lắp đặt thiết bị PCCC</i>	10 <sup>6</sup> đ	21.390
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Doanh thu	10 <sup>6</sup> đ	15.600
2	Nộp ngân sách	10 <sup>6</sup> đ	900
3	Lợi nhuận		
	Lợi nhuận trước thuế	10 <sup>6</sup> đ	530
	Lợi nhuận sau thuế	10 <sup>6</sup> đ	530
4	Tỷ suất lợi nhuận		

**Báo cáo thường niên năm 2015**

-	Lợi nhuận/doanh thu	%	3,4
-	Lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	2,1
-	Lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	%	3,1
-	Lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản	%	0,9
5	Tổng tài sản	10 <sup>6</sup> đ	57.030
6	Vốn chủ sở hữu	10 <sup>6</sup> đ	17.350
7	Vốn điều lệ	10 <sup>6</sup> đ	25.000
8	Hệ số nợ phải trả/vốn điều lệ	Lần	2,3
9	Thu nhập bình quân 1 CBCNV/tháng	10 <sup>6</sup>	6,5

**V. Quản trị công ty**

**1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị**

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Phạm Đức Thành	Chủ tịch HĐQT	33	100%	
2	Vũ Đình Phung	Thành viên HĐQT	3	9,09%	Bỏ nhiệm chức vụ TV HĐQT theo QĐ 24/2015/QĐ-CT-HĐQT
3	Nguyễn Mạnh Cường	Thành viên HĐQT	31	93,93%	Miễn nhiệm chức vụ TV HĐQT theo QĐ 24/2015/QĐ-CT-HĐQT
4	Lê Duy Bình	Thành viên HĐQT	33	100%	

**2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban giám đốc.**

*Chỉ đạo công tác quản lý điều hành sản xuất, kinh doanh*

- Tiếp tục bổ sung hoàn thiện các quy chế quản lý kinh tế, kỹ thuật, chất lượng, tài



## ***Báo cáo thường niên năm 2015***

---

chính phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty Sông Đà và Điều lệ Công ty cổ phần phòng cháy chữa cháy và đầu tư xây dựng Sông Đà để đáp ứng được nhu cầu quản lý điều hành trong sản xuất kinh doanh.

- Tiếp tục tổ chức sắp xếp, cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty, đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả, không chồng chéo, đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất kinh doanh.

### ***Chỉ đạo công tác đầu tư***

- Tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý để trình Sở Xây dựng Hà Nội cấp giấy phép xây dựng cho dự án cải tạo lại nhà 148-150 Sơn Tây-Hà Nội.
- Cân đối các nguồn lực để đầu tư nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh. Phối hợp cùng đối tác để thực hiện đồng hợp tác kinh doanh triển khai dự án nêu trên.

### ***Chỉ đạo công tác Kinh tế - Kế hoạch***

- Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị giao nhiệm vụ cho bộ máy điều hành Công ty cụ thể đến từng mục tiêu. Hàng quý, tổ chức kiểm điểm việc thực hiện giá trị sản xuất kinh doanh đã giao, gắn việc hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch với chế độ, quyền lợi của bộ máy điều hành và cán bộ công nhân viên.
- Kịp thời nắm bắt tình hình kinh tế trong nước, sự thay đổi cơ chế, chính sách, khả năng huy động vốn để việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

### ***Chỉ đạo công tác phát triển thị trường***

- Thường xuyên tìm hiểu thông tin và tiếp xúc với khách hàng để tìm kiếm các hợp đồng thi công lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy, điều hòa không khí, thang máy, ...
- Xây dựng cơ chế hợp lý để tiếp thị các dự án đầu ra.

### ***Chỉ đạo công tác quản lý tài chính tín dụng và hạch toán kinh doanh***

- Làm việc với Ngân hàng và các tổ chức tín dụng để đáp ứng đủ tiền vốn, thực hiện các loại bảo lãnh đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Đồng thời, tăng cường công tác nghiệm thu, thanh toán và thu hồi vốn để đẩy nhanh vòng quay vốn, giảm chi phí đi vay, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chủ động làm việc với các chủ đầu tư và các tổ chức tín dụng của chủ đầu tư về cơ chế thanh toán cho các công trình nhằm đảm bảo việc thanh toán và tạm ứng vốn kịp thời để đẩy nhanh vòng quay vốn lưu động.

## ***Báo cáo thường niên năm 2015***

---

- Đẩy mạnh thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tổ chức quản lý các yếu tố chi phí sản xuất và tiết kiệm trong đầu tư.

### ***Chỉ đạo công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực***

- Tuyển dụng cán bộ, kỹ sư, cử nhân kinh tế; công nhân kỹ thuật có năng lực, kinh nghiệm phẩm chất đáp ứng yêu cầu công việc của Công ty.
- Cử cán bộ, kỹ sư tham gia học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ quản lý.
- Thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các chế độ bảo trợ khác đối với người lao động. Thực hiện ký kết hợp đồng lao động đối với mọi thành viên trong công ty, tổ chức ký thỏa ước lao động tập thể giữa lãnh đạo công ty với Công đoàn Công ty để đảm bảo quyền lợi cho người lao động.
- Thường xuyên phát động phong trào thi đua trong sản xuất nhằm khuyến khích người lao động phát huy hiệu quả công việc, đồng thời gắn liền hiệu quả công việc với thu nhập, đảm bảo công bằng trong chi trả lương.

### ***Chỉ đạo công tác quản lý kỹ thuật***

- Khuyến khích các cán bộ công nhân viên nghiên cứu, tìm tòi những giải pháp kỹ thuật mới đem lại hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh.
- Đối với các công trình đang triển khai thực hiện, chủ động phối hợp với Tư vấn, chủ đầu tư đưa ra các biện pháp thi công hợp lý, an toàn, đảm bảo chất lượng và tiến độ.
- Trong quá trình thi công, xây lắp bố trí đủ số lượng cán bộ kỹ thuật giám sát và xử lý các tình huống trong thi công, xây lắp.
- Chủ động trong công tác hoàn thiện hồ sơ hoàn công, hồ sơ nghiệm thu, thanh toán để đẩy nhanh quá trình thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang. Các hạng mục, mục công trình nào đều phải hoàn thiện hồ sơ song song với quá trình thi công.

Với những định hướng cụ thể nêu trên, trong năm 2016 Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục tăng cường việc chỉ đạo và giám sát chặt chẽ hơn nữa trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đồng thời tạo các điều kiện thuận lợi hơn để hoạt động điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty đạt các mục tiêu kế hoạch đề ra. Hội đồng quản trị Công ty sẽ tiếp tục đôn đốc sát sao, giải quyết triệt để và cương quyết triệt để khắc phục những tồn tại và xử lý theo các quy định, quy chế nội bộ của Công ty và pháp luật Nhà nước.



**Báo cáo thường niên năm 2015**

**3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:** Không có

**4. Các nghị quyết/Biên bản họp HĐQT**

Stt	Số Nghị quyết/ Biên bản	Ngày	Nội dung
1	01/2015/NQ-ĐHCD	09/01/2015	NQ đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2015
2	02/2015/NQ-CT-HĐQT	27/02/2015	Thành lập Ban dự án thực hiện quản lý dự án cải tạo và xây dựng chung cư cũ, nguy hiểm số 148-150 Sơn Tây, Phường Kim Mã, Quận Ba Đình, Hà Nội
3	03/2015/NQ-HĐQT	05/03/2015	Phê duyệt nội dung phụ lục hợp đồng hợp tác đầu tư kinh doanh dự án xây dựng cải tạo chung cư cũ số nhà 148-150 Sơn Tây. Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội.
4	04/2015/NQ-CT-HĐQT	06/03/2015	Bổ nhiệm chức danh Giám đốc Ban dự án Nhà Ba Đình đối với ông Phạm Văn Đức
5	05/2015/NQ-CT-HĐQT	06/03/2015	Bổ nhiệm chức danh phó Giám đốc Ban dự án nhà Ba Đình đối với Ông Vũ Đình Phung
6	06/2015/NQ-CT-HĐQT	06/03/2015	Bổ nhiệm chức danh kế toán trưởng Ban dự án nhà Ba Đình đối với Bà Đoàn Thị Thủy
7	07/2015/ CT-TCKT	16/03/2015	Biên bản họp xử lý kiểm kê công nợ
8	08/2015/NQ-CT-HĐQT	05/03/2015	Phê duyệt Quy chế phối hợp giữa Công ty CP PCCC&ĐTXD Sông Đà và Công ty CP Sông Đà 3 cho Ban dự án Nhà Ba Đình.
9	09/2015/NQ-CT-HĐQT	16/3/2015	Phê duyệt Kế hoạch chi phí cho Ban dự án Nhà Ba Đình và chi phí thực hiện dự án giai đoạn chuẩn bị đầu tư ( tạm tính) từ tháng 3/2015 đến 30/06/2015.
10	10/2015/NQ-CT-HĐQT	18/03/2015	Dự toán chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2015
11	11A/2015/NQ-CT-HĐQT	16/04/2015	Điều chỉnh mức lương của CBCNV Công ty
12	12A/2015/NQ-HĐQT	29/04/2015	Phê duyệt Dự toán chi phí Thiết kế
13	12B/2015/NQ-HĐQT	05/05/2015	Phê duyệt hồ sơ yêu cầu lựa chọn nhà thầu Tư vấn thiết kế
14	13/2015/NQ-HĐQT	15/05/2015	NQ Đại hội cổ đông thường niên năm 2015
15	14/2015/NQ-CT-HĐQT	26/05/2015	Phê duyệt phương án vay vốn lưu động
16	14A/2015/NQ-HĐQT	12/06/2015	Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Tư vấn thiết kế gói thầu số 01/TV-TKCS Điều chỉnh Hồ sơ thiết kế cơ sở - Lập dự án đầu tư xây dựng cải tạo chung cư cũ,

**Báo cáo thường niên năm 2015**

			nguy hiểm số 148-150 Sơn Tây-Kim Mã-Ba Đình-Hà Nội
17	15/2015/NQ-CT-HĐQT	29/06/2015	Phê duyệt phương án cấp hạn mức tín dụng và các bảo lãnh cho Hợp đồng số 4500063719/09.06.2015 công trình xekaman I
18	16/2015/NQ-CT-HĐQT	01/07/2015	Điều chỉnh mức lương của CBCNV Công ty.
19	17/2015/NQ-HĐQT	08/07/2015	Ban hành quy chế quản trị công ty
20	18/2015/NQ-HĐQT	08/07/2015	Ban hành Quy chế công bố thông tin
21	18A/2015/NQ-CT-HĐQT	14/07/2015	NQ của HĐQT kỳ họp tháng 7/2015
22	19/2015/NQ-CT-HĐQT	16/07/2015	Phê duyệt Báo cáo quản trị 6 tháng đầu năm 2015
23	20/2015/NQ-CT-HĐQT	11/08/2015	Phê duyệt phương án cấp bảo lãnh cho Hợp đồng số 4500063719/09.06.2015 công trình Xekaman I và cấp hạn mức tín dụng cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 tại ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (Pvcom Bank)-Chi nhánh Hai Bà Trưng.
24	21/2015/NQ-CT-HĐQT	11/08/2015	Phê duyệt dự toán thiết kế phí hạng mục: Hệ thống phòng cháy chữa cháy-Dự án Thủy điện Xekaman I
25	22/2015/NQ-CT-HĐQT	31/08/2015	Bổ nhiệm chức danh Kế toán trưởng Công ty đối với Bà Đoàn Thị Thủy
26	23/2015/NQ-CT-HĐQT	02/10/2015	Phê duyệt phương án thế chấp quyền đòi nợ từ công trình Trụ sở Đài truyền hình kỹ thuật số VTC tại ngân hàng Pvcom Bank-Chi nhánh Hai Bà Trưng.
27	24/2015/NQ-CT-HĐQT	02/10/2015	Phê duyệt phương án vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh
28	25/2015/NQ-CT-HĐQT	05/10/2015	Phê duyệt phương án vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh.
29	26/CT/TCKT	05/10/2015	Biên bản họp xử lý kiểm kê công nợ vào 0 giờ ngày 01/10/2015
30	27/2015/BB-HĐQT	08/10/2015	Biên bản họp về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT công ty.
31	28/2015/NQ-CT-HĐQT	08/10/2015	Công tác nhân sự thành viên Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Công ty
32	29/2015/NQ-CT-HĐQT	11/11/2015	Thành lập hội đồng thanh lý tài sản
33	30/2015/NQ-CT-HĐQT	12/11/2015	Thanh lý tài sản

C.P. ION

**5. Hoạt động Ban kiểm soát**

**5.1. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát**



## Báo cáo thường niên năm 2015

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số lượng CP sở hữu	Tỷ lệ % sở hữu	Ghi chú
1	Lê Mai Hương	Trưởng ban	150.000	6%	Đại diện phần vốn của Tổng công ty Sông Đà.
2	Đặng Thanh Tùng	Thành viên	0	0	
3	Tương Hạnh Phúc	Thành viên	12.500	0,5%	

### 5.2. Hoạt động của Ban kiểm soát

Trong năm 2015, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban giám đốc (BGĐ) trong năm 2015 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HDQT, BGĐ trong năm 2015;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HDQT, BGĐ về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm 2015;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015 đối với HDQT và BGĐ;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp l. các số liệu tài chính;

### 5.3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao và quyết toán Hội đồng quản trị, ban kiểm soát công ty năm 2015 được chi trả theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016.

## IV. Báo cáo tài chính (đính kèm)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO  
PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY



TỔNG GIÁM ĐỐC  
VŨ ĐÌNH PHỤNG